

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:84/2018/HSST

Ngày: 02/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Khả.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Việt Trung, ông Đỗ Như Vũ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
bà Phạm Thị Châm – Kiểm sát viên.

Ngày 02/2/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/TLST-HS ngày 01/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 09/1/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1965.

HKTT: Khu N, phường K, TP B, tỉnh B.

Trú tại: Số nhà 17, đường T, khu 4, phường V, TP B, tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1936, con bà Trần Thị V (đã chết), bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H (đã chết) có 2 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án: Tại bản án số 139/2010/HSST ngày 27/9/2010 Tòa án thành phố B xử phạt H 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và phạt bổ sung 7.000.000đ, ra trại 20/9/2016. Bị cáo đã chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 29/12/2010.

Nhân thân: Tại bản án số 101/HSST ngày 26/7/1999 Tòa án tỉnh B xử phạt H 4 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 10/8/2002, bị cáo đã chấp hành xong án phí và được Tòa án TP B miễn khoản tiền phạt 20 triệu đồng theo quyết định số 52/MTHA/2006 ngày 20/4/2006.

Bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2017 H đi ra khu vực bến xe B có gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua 7.000.000đ ma túy đá ngựa, người đàn ông nhất trí cầm tiền sau đó đưa H 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long và 01 túi nilon màu trắng bên trong có lớp nilon màu đen, H mang số ma túy đó về nhà rồi để hộp thuốc lá Thăng Long lên đầu giường trong phòng ngủ, còn túi nilon H cất trên hành lang tầng 2 trên kệ máy giặt trước cửa nhà vệ sinh cạnh phòng ngủ. Đến 6 giờ 30 phút ngày 15/9/2017, tổ công tác công an phường V phối hợp đội ma túy công an TP B tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ tại đầu giường của H 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long, khám nhà H tự nguyện giao nộp 01 túi nilon, qua kiểm tra thấy bên trong hộp sắt có 01 túi nilon màu trắng chứa 04 viên nén màu đỏ và 22 túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư. Kiểm tra gói nilon màu trắng thu trên tầng 2 có 01 túi nilon màu trắng chứa đựng các tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu xanh chứa 196 viên nén màu đỏ cùng 2 viên nén màu xanh, được niêm phong trong phong bì thư.

Kết luận giám định số 1087/KLGD – PC 54 ngày 15/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

04 viên nén màu đỏ gửi đến giám định có trọng lượng 0,3675 gam là ma túy, loại ma túy: Chất methamphetamine.

Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng 3,1100 gam là ma túy, loại ma túy: Chất methamphetamine.

Kết luận giám định số 1089/KLGD – PC 54 ngày 15/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

196 viên nén màu đỏ và 02 viên nén màu xanh gửi đến giám định có trọng lượng 18,5560 gam là ma túy, loại chất ma túy Methamphetamine.

Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng 0,4910 gam, là ma túy, loại chất ma túy: Chất methamphetamine.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 288/Ctr-VKS ngày 30/11/2017 của VKSND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra

trước TAND thành phố B để xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m, p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Với hành vi như vậy nay bị Viện kiểm sát truy tố về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt bổ sung vì bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản, để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình và xã hội.

Người làm chứng xác định khi công an kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ tang vật như H đã khai nhận như trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố B, tỉnh B thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 288/Ctr-VKS ngày 30/11/2017 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm m, p khoản 2 điều 194, điều 33, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng 2015, xử phạt Nguyễn Văn H từ 8 năm 6 tháng tù đến 9 năm tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định. 01 vỏ hộp sắt thuốc lá Thăng Long,

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, nhân chứng, tang vật thu hồi được, biên bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 6 giờ 30 phút, tại số nhà 17 khu 4, đường T, V, TP B H có hành vi tàng trữ 22,5245 gam là ma túy, loại ma túy methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng như trên của VKSND thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà

n-ớc, ma túy cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác. Hơn nữa, việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tội rất nghiêm trọng.

Xét về nhân thân thấy: Tại bản án số 101/HSST ngày 26/7/1999 Tòa án tỉnh B xử phạt H 4 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 10/8/2002, bị cáo đã chấp hành xong án phí và được Tòa án TP B miễn khoản tiền phạt 20 triệu đồng theo quyết định số 52/MTHA/2006 ngày 20/4/2006.

Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 139/2010/HSST ngày 27/9/2010 Tòa án thành phố B xử phạt H 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, và 7.000.000đ phạt bổ sung, ra trại 20/9/2016. Bị cáo đã chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 29/12/2010.

Với nhân thân trên thấy bị cáo là người khó giáo dục cải tạo, bản án này chưa được xóa án tích và phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, lần này bị cáo lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, do vậy bị coi là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung, được qui định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như vậy thấy bị cáo mới ra trại nhưng không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ bị cáo là người không chịu tu dưỡng, rèn luyện, coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn H được tặng huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về phạt bổ sung: Xét thấy tại phiên tòa bị cáo trình bày có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh tật thường xuyên, cơ quan điều tra đã xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo là không có tài sản gì, do vậy cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm m, p khoản 2 điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/9/2017.

Áp dụng Điều 106, 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày kể từ ngày 02/2/2018 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, 01 vỏ hộp sắt thuốc lá Thăng Long,

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo H.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THANH PHỐ BẮC NINH

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tp B.
- Công an tp B.
- Thi hành án tp B.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u.

Nguyễn Sỹ Khả

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Như Vũ

Nguyễn Thị Liên

Nguyễn Sỹ Khả